

Bản án số: 56/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 19-8-2022

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Đóa và ông Hồ Thế Thành

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Lệ Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 207/2022/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị T, sinh năm 1990; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Bản YS (xóm K cũ), xã HS, huyện AS, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Vũ Văn H, sinh năm 1991; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã QV, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ: Ấp AC, xã BS, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 13/6/2022, bản tự khai ngày 30/6/2022, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hà Thị T trình bày: Chị và anh Vũ Văn H có đăng ký kết hôn vào ngày 17/7/2015 tại UBND xã QV, huyện QL, tỉnh Nghệ An, kết hôn tự nguyện. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2017 thì

xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị nghi ngờ anh H có quan hệ với người khác, có hành vi bạo lực gia đình nên chị đã bỏ về nhà ngoại ở bản YH (xóm K cũ), xã HS, huyện AS, tỉnh Nghệ An ở từ năm 2018 cho đến nay. Quá trình sống ly thân chị và anh H không còn quan tâm đến nhau nữa. Tình cảm giữa chị với anh H không còn, chị làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Văn H.

Về con chung: Chị và anh H có 01 con chung là Vũ Hà Uyên N, sinh ngày 01/8/2015. Cháu N hiện nay đang ở với chị. Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cháu N và yêu cầu anh H cấp dưỡng con chung mỗi tháng 1.000.000đ kể từ tháng 7/2022.

Về tài sản: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, Bản sao các tài liệu khởi kiện, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị đơn anh Vũ Văn H; anh H nhận được và. Ngày 05/7/2022 anh H viết đơn trình bày ý kiến gửi cho Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu với các nội dung:

Anh và chị T đăng ký kết hôn tại UBND xã QV vào ngày 17/7/2015; kết hôn tự nguyện. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau bình thường nhưng đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, hay cãi nhau. Quá trình mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên khuyên bàn nhưng không được. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 8/2018 đến nay. Chị T đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xóm K, xã HS, huyện AS, tỉnh Nghệ An ở từ thời gian đó cho đến nay. Khi sống ly thân vợ chồng không liên lạc, quan tâm đến nhau nữa. Nay chị T đề nghị ly hôn, anh H đồng ý vì tình cảm vợ chồng không còn.

Về con chung: Anh và chị T có 01 con chung là Vũ Hà Uyên N, sinh ngày 01/8/2015. Con chung hiện nay đang ở với chị T. Ly hôn anh H có nguyện vọng giao con chung cho chị T nuôi dưỡng, anh đồng ý nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000đ kể từ tháng 7/2022.

Về tài sản: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện công việc, nơi làm việc và nơi tạm trú không cố định nên anh không trực tiếp về tại Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An để giải quyết vụ án theo đơn khởi kiện của chị Hà Thị T. Anh đề nghị Tòa án tiến hành hòa giải, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và xét xử vắng mặt anh. Anh đề nghị Tòa án thông báo kết quả các buổi làm việc cho anh được biết đến địa chỉ: ấp AC, xã BS, huyện TB, tỉnh Đồng Nai hoặc nhắn tin, gọi

điện cho anh qua số điện thoại 0363.624.109, hoặc qua mạng xã hội zalo tài khoản “Vũ H”.

Kết quả xác minh tại UBND xã QV:

Anh Vũ Văn H hiện nay đang có hộ khẩu thường trú tại thôn B, xã QV, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Anh H hiện nay ở đâu, làm gì địa phương không nắm được vì không ai thông báo. Anh Vũ Văn H và chị Hà Thị T có đăng ký kết hôn tại UBND xã QV, huyện QL, tỉnh Nghệ An ngày 17/7/2015. Hôn nhân của chị T và anh H đảm bảo các quy định của pháp luật. Nguyên nhân mâu thuẫn địa phương không biết. Anh H và chị T có 01 con chung là Vũ Hà Uyên N, sinh ngày 01/8/2015. Con chung hiện nay đang ở với chị T. Nay chị T yêu cầu xin ly hôn với anh H, giải quyết về con chung, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng; nguyên đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận cho chị Hà Thị T được ly hôn anh Vũ Văn H; chấp nhận yêu cầu về con của chị T, giao con chung Vũ Hà Uyên N cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ kể từ tháng 7/2022. Về tài sản không xem xét vì đương sự không có yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Chị Hà Thị T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn với anh Vũ Văn H, đây là vụ án “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”. Anh H có hộ khẩu thường trú tại thôn B, xã QV, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Tòa án đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, các tài liệu khởi kiện, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Vũ Văn H. Anh H nhận được và đã gửi văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, có đề nghị xét xử vắng mặt, chị T đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy việc xét xử vắng mặt nguyên

đơn, bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị T và anh Vũ Văn H có đăng ký kết hôn với nhau ngày 17/7/2015 tại UBND xã QV, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân giữa chị T và anh H là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật.

Quá trình chung sống do tính cách vợ chồng không hợp nhau nên xảy ra nhiều mâu thuẫn và đã sống ly thân. Từ khi mâu thuẫn cho đến nay gia đình hai bên tích cực khuyên bàn vợ chồng đoàn tụ nhưng không được. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị T xin ly hôn và anh H cũng đồng ý, mặc dù anh H không có mặt tại phiên toà nhưng đã thể hiện việc đồng ý ly hôn tại đơn trình bày. Việc thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn và bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ, phù hợp Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con: Về yêu cầu nuôi con của chị T, anh H đồng ý để chị T nuôi con; Căn cứ vào khoản 2 điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chấp nhận sự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con của anh H cho chị T mỗi tháng 1.000.000đ kể từ tháng 7/2022.

[5] Về tài sản: Chị T, anh H không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Nếu đương sự có yêu cầu thì Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[6] Về án phí: Chị T thỏa thuận chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm; anh H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

*Bởi các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1.Căn cứ vào Điều 51, các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2.Xử: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị T và anh Vũ Văn H.

- Về con chung: Giao con chung Vũ Hà Uyên N, sinh ngày 01/8/2015 cho chị Hà Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho

chị T mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) kể từ tháng 7/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về quan hệ tài sản: Chị T, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án sẽ giải quyết khi đương sự có đơn yêu cầu bằng một vụ án dân sự khác.

4. Về án phí: Chị Hà Thị T phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai số 0007877 ngày 22/6/2022. Anh H phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Hoàn trả cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

5. Chị Hà Thị T và anh Vũ Văn H có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã QV (Nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Ngọc Hà**